

## BẠN CẦN BIẾT MỘT SỐ NGUYÊN TẮC CƠ BẢN TRONG TỔ TỤNG HÌNH SỰ

(Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015)



In 13.000 tờ, Giấy phép xuất bản số 23/GP- STTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 25/5/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng 5/2021.

### I. NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM QUYỀN BÌNH ĐẲNG TRƯỚC PHÁP LUẬT (Điều 9)

Tổ tụng hình sự được tiến hành theo nguyên tắc mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt dân tộc, giới tính, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần và địa vị xã hội. Bất cứ người nào phạm tội đều bị xử lý theo pháp luật.

Mọi pháp nhân đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt hình thức sở hữu và thành phần kinh tế.

### II. NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM QUYỀN BẤT KHẢ XÂM PHẠM VỀ THÂN THỂ (Điều 10)

Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể. Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội quả tang.

Việc giữ người trong trường hợp khẩn cấp, việc bắt, tạm giữ, tạm giam người phải theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghiêm cấm tra tấn, bức cung, dùng nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, tính mạng, sức khỏe của con người.

### III. NGUYÊN TẮC BẢO HỘ TÍNH MẠNG, SỨC KHỎE, DANH DỰ, NHÂN PHẨM, TÀI SẢN CỦA CÁ NHÂN; DANH DỰ, UY TÍN, TÀI SẢN CỦA PHÁP NHÂN (Điều 11)

Mọi người có quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản.

Mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của cá nhân; xâm phạm danh dự, uy tín, tài sản của pháp nhân đều bị xử lý theo pháp luật.

Công dân Việt Nam không thể bị trục xuất, giao nộp cho nhà nước khác.



#### **IV. NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM QUYỀN BẤT KHẢ XÂM PHẠM VỀ CHỖ Ở, ĐỜI SỐNG RIÊNG TƯ, BÍ MẬT CÁ NHÂN, BÍ MẬT GIA ĐÌNH, AN TOÀN VÀ BÍ MẬT THƯ TÍN, ĐIỆN THOẠI, ĐIỆN TÍN CỦA CÁ NHÂN (Điều 12)**

Không ai được xâm phạm trái pháp luật chỗ ở, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình, an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của cá nhân.

Việc khám xét chỗ ở; khám xét, tạm giữ và thu giữ thư tín, điện thoại, điện tín, dữ liệu điện tử và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác phải được thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

#### **V. NGUYÊN TẮC SUY ĐOÁN VÔ TỘI (Điều 13)**

Người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

Khi không đủ và không thể làm sáng tỏ căn cứ để buộc tội, kết tội theo trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định thì cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải kết luận người bị buộc tội không có tội.

#### **VI. NGUYÊN TẮC KHÔNG AI BỊ KẾT ÁN HAI LẦN VÌ MỘT TỘI PHẠM (Điều 14)**

Không được khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử đối với người mà hành vi của họ đã có bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, trừ trường hợp họ thực hiện hành vi nguy hiểm khác cho xã hội mà Bộ luật hình sự quy định là tội phạm.

#### **VII. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH SỰ THẬT CỦA VỤ ÁN (Điều 15)**

Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Người bị buộc tội có quyền nhưng không buộc phải chứng minh là mình vô tội.

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải áp dụng các biện pháp hợp pháp để xác định sự thật của vụ án một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ, làm rõ chứng cứ

xác định có tội và chứng cứ xác định vô tội, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người bị buộc tội.

#### **VIII. NGUYÊN TẮC BẢO ĐẢM QUYỀN BÀO CHỮA CỦA NGƯỜI BỊ BUỘC TỘI, BẢO VỆ QUYỀN, LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA BỊ HẠI, ĐƯƠNG SỰ (Điều 16)**

Người bị buộc tội có quyền tự bào chữa, nhờ luật sư hoặc người khác bào chữa.

Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng có trách nhiệm thông báo, giải thích và bảo đảm cho người bị buộc tội, bị hại, đương sự thực hiện đầy đủ quyền bào chữa, quyền và lợi ích hợp pháp của họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

